| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NGÂN SƠN**<br>**TỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **11**/2018/HS-ST
Ngày: 24-7-2018

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quốc Doanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nông Văn Hoạt

Ông Triệu Xuân Nguyên

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Út Lệ -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Vương Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

**Hà Văn A**, sinh ngày 30/4/1967 tại Thành phố D, tỉnh D. Nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 3/10; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Cắm B và bà Lý Thị C (đều đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân bị cáo: Ngày 21/01/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh D xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án hình sự phúc thẩm số: 07/2010/HSPT. Đến ngày 01/9/2014, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 17/3/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: Anh Nông Văn X, sinh năm 1987 - Trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút, ngày 17/3/2018, Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D thì phát hiện, bắt quả tang Hà Văn A, sinh năm 1967, trú tại Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 01 (Một) gói nhỏ ma túy (Hêrôin) cất giấu tại nếp gấp cổ tay áo khoác bên trái Phình đang mặc trên người có trọng lượng 3,59 gam (Ba phẩy năm mươi chín gam); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh, có viền và bàn phím màu đen có gắn thẻ sim số 0985.046.740 và số tiền 96.000đ (Chín mươi sáu nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại cơ quan điều tra Hà Văn A khai nhận: Số ma túy mà Cơ quan Công an thu giữ là Hêrôin do A mua về để sử dụng cá nhân. Cụ thể, vào khoảng 08 giờ sáng ngày 17/3/2018, A một mình bắt xe khách tuyến A– B đi từ Chợ xã B, huyện C đi xuống khu vực đỉnh Đèo G, huyện K, tỉnh D với mục đích đi mua ma túy về sử dụng. Tại đây, A mua 01 (Một) gói nhỏ ma túy với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) với một người đàn ông tên X (khoảng 30 tuổi, không biết họ và tên đệm). X có nói nhà ở Thành phố D, tỉnh D nhưng A không biết địa chỉ cụ thể. Sau khi mua được ma túy, A đi vào bụi cây cạnh đường QL3 gần đó, chích lấy một phần nhỏ trong số ma túy vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Số ma túy còn lại A cất giấu vào tay áo khoác bên trong, bên trái đang mặc trên người và bắt xe khách về nhà. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày khi xe đi đến Thôn A, xã B thì A xuống và đi bộ về nhà. Khi A đi đến ngã ba từ đường Quốc lộ 3 rẽ vào Thôn A, xã B, huyện C thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Cơ quan chức năng đã tiến hành trưng cầu giám định chất ma túy. Tại Bản Kết luận giám định số: 34/PC54-MT ngày 23/3/2018 và Bản kết luận giám định bổ sung số 44/PC54-MT, ngày 16/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu A1 và B1 gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin. Tổng khối lượng chất bột màu trắng thu được là 3,59 gam (Ba phẩy năm mươi chín gam).

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSNS, ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Hà Văn A về tội: *"Tàng trữ trái phép*

*chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên xử bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt chính đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì lý do là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp.

Về xử lý vật chứng trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong tang vật 3,51 gam (Ba phẩy năm mươi mốt gam) ma túy (Hêrôin) thu giữ của Hà Văn A, ký hiệu T44; 01 (một) phong bì đã niêm phong lớp giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hà Văn A, ký hiệu B2; 01 thẻ sim số 0985.046.740. Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Viettel, màu xanh chì, có viền màu đen và số tiền 96.000đ (Chín mươi sáu nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do thường xuyên sử dụng chất ma túy (Hêrôin) nên vào hồi 12 giờ 20 phút, ngày 17/3/2018, tại Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh D, Hà Văn A, sinh năm 1967, trú tại Thôn A, xã B, huyện C đã có hành vi tàng trữ 3,590 gam (Ba phẩy năm mươi chín gam) ma túy (Hêrôin) với mục đích để sử dụng cá nhân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện

C quyết định truy tố bị cáo Hà Văn A để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…*

*a)…;*

*...*

*c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*…*".

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo đã từng bị xét xử 07 (bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), bị cáo đã được xóa án tích. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt đối với bị cáo

Về hình phạt chính, xét thấy cần phải buộc bị cáo phải chịu hình phạt tù tại trại giam một thời gian nhất định. Qua đó mới đủ thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và cộng đồng.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên qua xem xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản gì do vậy không xem xét áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tiến hành tạm giữ, thu giữ gồm:

- Số ma túy (Hêrôin) thu giữ của Hà Văn A sau khi gửi giám định và được hoàn trả còn lại là 3,51 gam (Ba phẩy năm mươi mốt gam) và giấy gói cũ, xét vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- Thẻ sim số 0985.046.740 bị cáo không có nhu cầu lấy lại, xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh chì, có viền màu đen; Số tiền 96.000đ (Chín mươi sáu nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành thu giữ của bị cáo Hà Văn A. Xét thấy toàn bộ tài sản trên là tài sản riêng của bị cáo cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1.**Tuyên bố bị cáo Hà Văn A phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Hà Văn A 30(ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 17/3/2018.

**2.** Về xử lý vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong mẫu hoàn trả bổ sung của Hà Văn A, ký hiệu T44; 01 (một) phong bì đã niêm phong lớp giấy gói cũ và phong bì niêm phong cũ thu giữ của Hà Văn A, ký hiệu B2; 01 thẻ sim số 0985.046.740.

2.2. Trả lại cho bị cáo 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu xanh chì, có viền màu đen; Số tiền 96.000đ (Chín mươi sáu nghìn đồng) tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

*(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản bàn giao ngày 05/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).*

**3.** Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".*

**4.** Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quốc Doanh**